

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH SƠN  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2022/HNGĐ-ST

Ngày 22/9/2022

*“V/v Ly hôn, nuôi con chung  
khi ly hôn”.*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN - TỈNH PHÚ THỌ**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Bích Thủy.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Gia Thắng  
2. Ông Bùi Đức Quảng

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Mạnh Cường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:*** Ông Đinh Trọng Nho - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 139/2022/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2022 về việc Ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số: 38/2022/QĐST - HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:*** Chị Hà Thị Tuyền, sinh năm 1990.

***NĐKHKT:*** Khu Lau, xã Yên Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ,

***Nơi cư trú:*** Xóm Mật- xã Văn Miếu- huyện Thanh Sơn- tỉnh Phú Thọ.

***Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Nguyên đơn:*** Ông Bùi Đức Dũng- trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ ( có mặt)

***Nơi cư trú:*** Xóm Mật, xã Văn Miếu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

***Bị đơn:*** Anh Nguyễn Xuân Huyền, sinh năm 1988.

***Địa chỉ:*** Khu Lau, xã Yên Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

(Chị Tuyền có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh Huyền vắng mặt không có lý do).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Tại đơn khởi kiện ngày 21/6/2022 và quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn chị Hà Thị Tuyền trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị Tuyền tự nguyện kết hôn cùng anh Nguyễn Xuân Huyền năm 2008, có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã Văn Miếu. Cưới xong vợ chồng chung sống cùng bố mẹ chồng thì vợ chồng được mấy tháng ra ở riêng trên đất của bố mẹ chồng. Vợ chồng sống hòa thuận hạnh phúc được 12 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh Huyền ghen tuông vô cớ nên đánh đập chị nhiều lần, vì con mà chị cố chịu đựng mong anh Huyền hồi tâm sửa sai, nhưng không có kết quả. Tháng 6/2020, anh Huyền lại đánh vợ, chị lên báo cáo chính quyền nhưng khu, xã không giải quyết. Để an toàn cho bản thân, chị Huyền phải tự về nhà bố mẹ đẻ tại xã Văn Miếu, huyện Thanh Sơn ở và vợ chồng cũng sống ly thân luôn từ đó cho đến nay, không quan tâm đến cuộc sống của nhau nữa. Xác định không thể tiếp tục duy trì mối quan hệ hôn nhân này nữa, chị Tuyền đề nghị được ly hôn anh Huyền để giải phóng cho nhau.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung: Cháu Nguyễn Thị Khánh Ly- SN 01/11/2009 và Nguyễn Thành Lương- SN 28/6/2013. Hiện nay các cháu đang ở cùng anh Huyền. Ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Khánh Ly, giao cháu Lương cho anh Huyền nuôi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

*Về tài sản, công sức:* Theo chị Huyền, vợ chồng chị có tài sản chung gồm: 01 nhà cấp 4, xây năm 2014, xây dựng trên đất bố mẹ chồng.

Về công nợ: Vợ chồng nợ ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam- Phòng giao dịch huyện Thanh Sơn số tiền 25.000.000đ, chưa đến hạn trả nợ.

Ly hôn chị Huyền không yêu cầu giải quyết về tài sản và công nợ.

*\*Bị đơn anh Nguyễn Xuân Huyền đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo qui định của pháp luật nhưng anh Huyền không đến Tòa án để giải quyết vụ việc, Tòa án phải tiến hành thu thập chứng cứ tại nơi anh Huyền cư trú.*

Tại biên bản xác minh ngày 22/7/2022, ông trưởng khu hành chính trình bày: Chị Hà Thị Tuyền và anh Nguyễn Xuân Huyền có hộ khẩu thường trú tại khu Lau, xã Yên Sơn, kết hôn năm 2008 tại UBND xã Văn Miếu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Cuộc sống vợ chồng ban đầu hòa thuận, hạnh phúc, về sau phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng ghen tuông vô cớ. Anh Huyền thường xuyên đánh đập, chửi bới chị Tuyền, khu hành chính đã can thiệp, động viên khuyên bảo nhiều lần nhưng không có kết quả. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, dẫn đến đã sống ly thân từ năm 2020 đến nay. Hiện tại anh Huyền đi làm ăn xa, thỉnh thoảng về nhà, các con gửi bố mẹ đẻ anh Huyền chăm sóc. Thay mặt khu hành chính, đề nghị Tòa án giải quyết theo qui định của pháp luật, bảo vệ quyền và lợi ích cho các bên đương sự.

*Quan điểm Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Nguyên đơn:* Căn cứ các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ, được xem xét công khai tại phiên tòa, đủ căn cứ chứng minh: Anh Nguyễn Xuân Huyền thường xuyên có hành vi bạo lực với chị Tuyền khiến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, chị Tuyền phải tự bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống để giải

thoát khỏi cảnh bạo lực gia đình. Vợ chồng chị Tuyền và anh Huyền đã ly thân từ năm 2020 đến nay, không quan tâm gì đến cuộc sống của nhau. Xét thấy cuộc hôn nhân giữa chị Hà Thị Tuyền và anh Nguyễn Xuân Huyền thực tế đã không còn tồn tại từ lâu, mâu thuẫn vợ chồng đã trở nên trầm trọng, không có khả năng hàn gắn. Chị Tuyền xác định không còn tình cảm với anh Huyền nên đề nghị HĐXX xử cho chị Hà Thị Tuyền được ly hôn anh Nguyễn Xuân Huyền theo qui định tại Điều 56- Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thị Khánh Ly- SN 01/11/2009 và Nguyễn Thành Lương- SN 28/6/2013, hiện nay các cháu đang ở cùng anh Huyền. Ly hôn chị Tuyền có nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Khánh Ly là chính đáng nên đề nghị HĐXX: Giao cho chị Tuyền trực tiếp nuôi cháu Khánh Ly; Giao cho anh Huyền trực tiếp nuôi cháu Lương cho anh Huyền nuôi, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản, công nợ chung: Nguyên đơn không yêu cầu giải quyết.

*\* Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát:*

*Về tố tụng:* Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về lập hồ sơ và thu thập chứng cứ. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của pháp luật, không có vi phạm gì. Các đương sự: Nguyên đơn đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định Điều 70-71 của Bộ luật tố tụng dân sự; Bị đơn không chấp hành đúng quy định tại Điều 70-72 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là đúng theo quy định của pháp luật.

*Về nội dung vụ án:* Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83- Luật hôn nhân và gia đình, giải quyết cho chị Hà Thị Tuyền được ly hôn anh Nguyễn Xuân Huyền.

Về con chung : Giao Cháu Nguyễn Thị Khánh Ly- SN 01/11/2009, cho chị Tuyền trực tiếp nuôi dưỡng; Giao cháu Nguyễn Thành Lương- SN 28/6/2013 cho anh Huyền trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 9/2022 cho đến khi thành niên, tự lực được. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản, công nợ chung: Chị Tuyền không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị Tuyền phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn- chị Hà Thị Tuyền và anh Nguyễn Xuân Huyền đều DKHKTT tại xã Yên Sơn, huyện Thanh Sơn, cả hai hiện đang cư trú tại huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39- Bộ luật Tố

tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

*Xét về sự vắng mặt của các đương sự:* Ngày 08/8/2022, chị Hà Thị Tuyền nộp đơn đề nghị xét xử vắng mặt tại Tòa án. Anh Nguyễn Xuân Huyền được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 1+3 Điều 228; Điều 238- Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2]. Nội dung vụ án:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân:* Quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị Tuyền và phát biểu về giải quyết nội dung vụ án của Kiểm Sát Viên tại phiên tòa là có căn cứ theo qui định tại khoản 1 Điều 56- Luật hôn nhân và gia đình bởi lẽ: Quan hệ hôn nhân của chị Hà Thị Tuyền và anh Nguyễn Xuân Huyền là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Cả hai đã có thời gian dài chung sống hòa thuận, hạnh phúc và đã có 02 con chung. Nhưng cả hai bên đều không biết xây dựng mối quan hệ hôn nhân bền vững hạnh phúc, khiến cuộc hôn nhân đi vào bế tắc, đổ vỡ.

2.2. *Về mâu thuẫn vợ chồng:* Căn cứ lời trình bày của chị Tuyền cùng các tài liệu chứng cứ do Tòa án tiến hành thu thập đã chứng minh: Mâu thuẫn vợ chồng chị Tuyền, anh Huyền phát sinh từ năm 2020, nguyên nhân do anh Huyền nghi ngờ sự chung thủy của chị Tuyền nên hay ghen tuông, vô cớ đánh đập chị Tuyền, chị Tuyền đã cố chịu đựng vì các con nhưng anh Huyền vẫn thường xuyên có hành vi bạo lực với chị nên tháng 6/2020 chị Tuyền phải chạy về nhà bố mẹ đẻ tại xã Văn Miếu ở, vợ chồng cũng ly thân từ đó đến nay, không quan tâm gì đến nhau nữa. Trình bày của chị Tuyền phù hợp với nội dung Tòa án xác minh tại khu dân cư nơi chị vợ chồng chị Tuyền sinh sống (BL33). Xét thấy, anh Huyền thường xuyên có hành vi bạo lực gia đình với chị Tuyền và đã được khu dân cư can thiệp nhưng anh Huyền vẫn không thay đổi. Như vậy có thể thấy cuộc hôn nhân của chị Tuyền, anh Huyền không còn khả năng đoàn tụ. Tại khoản 1 Điều 56- Luật hôn nhân và gia đình qui định “ *Khi vợ hoặc chồng có yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền và nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng...*”.

Từ những nhận định trên, đủ cơ sở kết luận: Tình trạng hôn nhân giữa chị Tuyền và anh Huyền đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Tuyền đối với anh Huyền là có căn cứ qui định tại khoản 1 Điều 56- Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung: Cháu Nguyễn Thị Khánh Ly- SN 01/11/2009 và Nguyễn Thành Lương- SN 28/6/2013, hiện nay các cháu đang ở cùng anh Huyền. Ly hôn chị Tuyền có nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Khánh Ly, xét nguyện vọng của chị Tuyền là chính đáng nên giao cho chị Tuyền trực tiếp nuôi cháu Khánh Ly; Giao cho anh Huyền trực tuyến nuôi cháu Lương cho anh Huyền nuôi, không

ai phải cấp dưỡng nuôi con chung là có căn tại khoản 2 Điều 81- Luật hôn nhân và gia đình 2014.

[4] Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Chị Tuyền không yêu cầu giải quyết về tài sản, công nợ, chung, anh Huyền vắng mặt nên HĐXX không xem xét.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Chị Tuyền phải nộp tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, khoản 1+2 Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147, khoản 1+3 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hà Thị Tuyền. Cho chị Hà Thị Tuyền được ly hôn anh Nguyễn Xuân Huyền.

2. *Về con chung:* Giao cho chị Hà Thị Tuyền trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Thị Khánh Ly- SN 01/11/2009; Giao cho anh Nguyễn Xuân Huyền trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Thành Lương- SN 28/6/2013, kể từ tháng 9/2022 cho đến khi các con chung thành niên, tự lực được. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Tuyền và anh Huyền đều có quyền và nghĩa vụ với con chung, không ai được cản trở.

3. *Về án phí:* Chị Hà Thị Tuyền phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị Tuyền đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu số AA/2020/0006853 ngày 20/6/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở UBND nơi cư trú, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

*"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 - luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,; Điều 7a, 7b và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự."*

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKS huyện;
- Chi cục THADS huyện.
- UBND xã Tân Minh.
- Lưu HS + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

*Đã ký*

**Nguyễn Thị Bích Thủy**